

Ngành Điện

Quy hoạch điện VIII và một vài tác động đến ngành điện

Một số nội dung đáng lưu ý của Dự thảo Quy hoạch điện VIII:

Ưu tiên phát triển khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn năng lượng tái tạo phục vụ sản xuất điện. Năng lượng tái tạo (tính cả thủy điện) sẽ chiếm khoảng 30.9%-39.2% điện năng sản xuất vào năm 2030 và khoảng 67.5%-71.5% vào năm 2050.

— Điện than:

- Chỉ thực hiện các dự án đã có trong Quy hoạch điện VII và bắt đầu từ năm 2030 sẽ không xây dựng nhà máy điện than mới. Các nhà máy nhiệt điện than định hướng sau tuổi thọ kỹ thuật (khoảng 40 năm) sẽ dừng vận hành và sẽ được xem xét chuyển sang nhiên liệu sinh khối và amoniac trước năm 2050.
- Cơ cấu sử dụng nguồn điện than sẽ giảm xuống. Theo đó, tới năm 2050 sẽ không còn sử dụng điện than để cung cấp cho lưới điện quốc gia. Đề xuất các phương án thay thế điện than bằng các nguồn điện khác như điện gió và điện sinh khối.

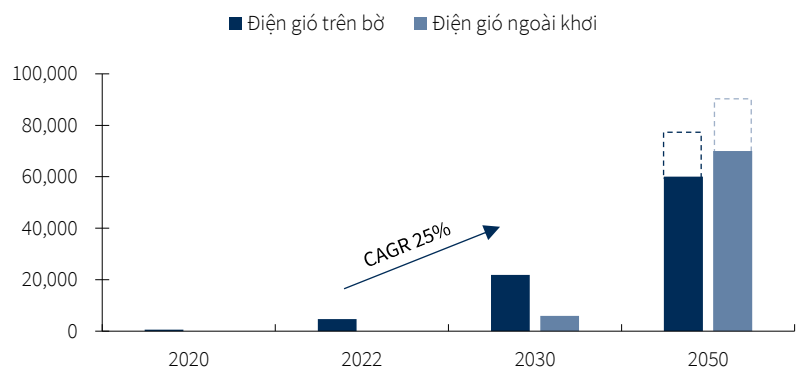
— Điện khí:

- *Nhiệt điện khí nguồn từ mỏ khí trong nước:*
 - Ưu tiên phát triển các dự án điện khí sử dụng tối đa nguồn khí trong nước.
 - Từ nay đến năm 2030, tập trung phát triển 2 chuỗi dự án khí – điện tổng công suất mới 6,900 MW, tại Cụm nhà máy Lô B và Cụm nhà máy Cá Voi Xanh. Ngoài 2 chuỗi dự án trên, dự kiến sẽ phát triển thêm các dự án nhà máy điện hạ nguồn nếu điều kiện cho phép.
 - Các nhà máy điện khí tự nhiên sẽ chuyển dần sang sử dụng Hydro sau 10 năm vận hành. Để đến năm 2050, phần lớn các nhà máy điện khí tự nhiên sẽ sử dụng Hydro.
- *Nhiệt điện khí LNG nhập khẩu:*
 - Hạn chế phát triển các nguồn điện sử dụng LNG nếu có phương án thay thế để tránh phụ thuộc vào nhập khẩu.
 - Giãn tiến độ LNG Long Sơn (1,500MW) sang giai đoạn 2031-2035. Tiếp tục thực hiện dự án kho, cảng nhập khẩu LNG tại Thị Vải, Sơn Mỹ và phát triển hệ thống kho, cảng nhập khẩu LNG đồng bộ với các nhà máy điện trong quy hoạch. Năm 2030, tổng công suất các nguồn điện LNG tối đa đạt 22,400 MW, sản xuất 84.5 tỷ kWh (14.7% tổng điện năng sản xuất).
 - Định hướng 2050, chuyển dần sang dùng hydro, sản xuất tương đương 9.4%-11.25% tổng sản lượng điện năng.

— Điện mặt trời, điện gió:

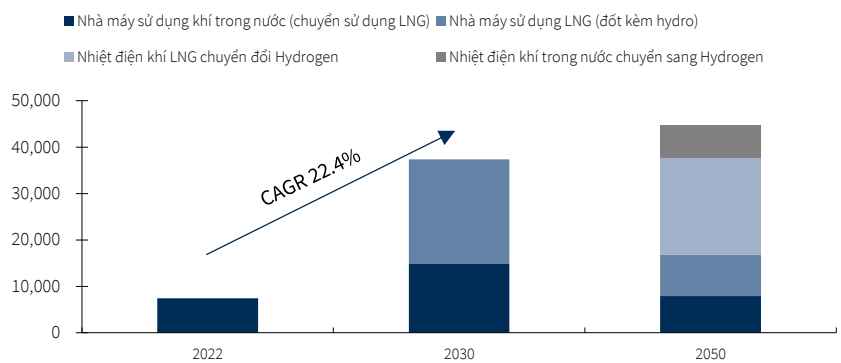
- Xác định ưu tiên phát triển mạnh điện gió trên bờ và điện gió ngoài khơi. Theo đó, công suất điện gió trên bờ dự kiến lên tới 21,880 MW và điện gió ngoài khơi là 6,000 MW vào năm 2030, định hướng đạt 70,000-91,500 MW vào 2050. Ước tính công suất nguồn điện gió ngoài khơi để sản xuất năng lượng mới vào khoảng 15,000 MW vào năm 2035.
- Ưu tiên phát triển không giới hạn công suất điện mặt trời mái nhà và điện mặt trời tự sản, tự tiêu.
- Điện mặt trời thực hiện theo cơ chế mua bán điện trực tiếp DPPA thí điểm khoảng 1,000 MW.

Biểu đồ 1. Dự kiến tốc độ tăng trưởng điện gió cao, đặc biệt sau năm 2030



Nguồn: Dự thảo QHD8, KBSV

Biểu đồ 2. Điện khí sẽ là mũi nhọn phát triển giai đoạn 2022-2035



Nguồn: Dự thảo QHD8, KBSV

Quy hoạch điện VIII được thông qua sẽ tác động khác nhau đến nhóm các nguồn phát:

- **Dự thảo Quy hoạch điện VIII đưa ra lộ trình cắt giảm mạnh mẽ điện than** hướng tới mục tiêu giảm phát thải. Vì vậy, mặc dù trong ngắn hạn, điện than vẫn sẽ chiếm tỷ trọng chính trong cơ cấu nguồn phát nhưng trong dài hạn triển vọng sẽ bị ảnh hưởng do không còn được phát triển và vấp phải sự cạnh tranh của nhiều nhóm nguồn phát khác.
- **Các nguồn điện khí sẽ là mũi nhọn phát triển trong giai đoạn 2022-2035.** Khi Quy hoạch điện 8 được thông qua, giai đoạn sắp tới sẽ chứng kiến sự phát triển mạnh mẽ của hàng loạt dự án điện khí. Chúng tôi cho rằng POW sẽ hưởng lợi với dự án điện khí LNG Nhơn Trạch 3&4 đi tiên phong và dự án LNG Quảng Ninh. Ngoài ra, PVGas sẽ là bên phân phối khí đầu vào cho các nhà máy nhiệt điện trong nước.
- **Điện gió là điểm nhấn chính trong nhóm năng lượng tái tạo,** sẽ chiếm tỷ trọng lớn trong giai đoạn 2023-2050, đặc biệt là sau năm 2030. Dự kiến điện gió sẽ chiếm khoảng 18% tổng công suất hệ thống trong năm 2030 và tăng lên tỷ trọng cao nhất 29.4% vào 2050. Điện gió sẽ là lĩnh vực hấp dẫn trong đầu tư ngành điện khi có định hướng rõ từ Chính phủ và chi phí đầu tư giảm. Chúng tôi cho rằng những doanh nghiệp có tiềm lực tài chính và kinh nghiệm trong việc phát triển và vận hành các dự án năng lượng tái tạo sẽ có lợi thế trong việc đấu thầu nhờ quản lý hiệu quả, tiết kiệm chi phí nhờ huy động được các nguồn vốn lớn với chi phí rẻ. Một số doanh nghiệp hàng đầu trong ngành với nhiều tiềm năng có thể kể đến là PC1, REE, GEG, HDG,...
- Ngoài ra, khi các vướng mắc về chính sách được giải quyết, PC1 có thể là doanh nghiệp hưởng lợi trước khi các gói thầu xây lắp điện, xây lắp đường dây và trạm biến áp tăng cao nhờ đầu tư vào các dự án điện được thúc đẩy.

Bảng 1. Danh sách một số dự án nhà máy điện LNG

Dự án	2021-2030 MW	2031-2035 MW	Chủ đầu tư
LNG Quảng Ninh	1500		PV POWER - Colavi - Tokyo Gas - Marubeni
LNG Thái Bình	1500		TTVN Group - Tokyo Gas - Kyuden
LNG Nghi Sơn	1500		Milenium (USA)
LLNG Quảng Trạch II	1500		EVN
LNG Hải Lăng giai đoạn 1	1500		T&T Group - Hanwha - Kospo - Kogas
LNG Cà Ná	1500		N/A
NMNĐ Sơn Mỹ II	2250		AES Group
NMNĐ BOT Sơn Mỹ 1	2250		EDF - Sojitz - Kyushu - Pacific Group
LNG Long Sơn		1500	PGV - TTV - TV2 - Mitsubitshi - GE - GTPP
NMĐ Nhơn Trạch 3 và Nhơn Trạch 4	1624		PVPower
LNG Hiệp Phước giai đoạn I	1200		Hải Linh Company Limited
LNG Long An I	1500		N/A
LNG Long An II		1500	N/A
LNG Bạc Liêu	3200		Delta Offshore Energy

Nguồn: Dự thảo QHĐ 8, KBSV

Bảng 2. Danh sách một số dự án nhà máy điện sử dụng khí trong nước

	2021-2030 MW	Chủ đầu tư	Nguồn khí
Nhiệt điện Ô Môn I	660	EVN	Lô B
NMNĐ Ô Môn II	1,050	Vietracimex - Marubeni	Lô B
NMNĐ Ô Môn III	1,050	EVN	Lô B
NMNĐ Ô Môn IV	1,050	EVN	Lô B
TBKHH Dung Quất I	750	N/A	Cá Voi Xanh
TBKHH Dung Quất II	750	N/A	Cá Voi Xanh
TBKHH Dung Quất III	750	N/A	Cá Voi Xanh
TBKHH miền Trung I	750	PVN	Cá Voi Xanh
TBKHH miền Trung II	750	PVN	Cá Voi Xanh
TBKHH Quảng Trị	430	N/A	Bảo Vàng

Nguồn: Dự thảo QHĐ 8, KBSV

KHỐI PHÂN TÍCH CÔNG TY CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM

Nguyễn Xuân Bình – Giám đốc Khối Phân tích
binhnx@kbsec.com.vn

Phân tích Doanh nghiệp

Dương Đức Hiếu – Giám đốc Phân tích Doanh nghiệp
hieudd@kbsec.com.vn

Ngân hàng, Bảo hiểm & Chứng khoán

Nguyễn Anh Tùng – Chuyên viên phân tích cao cấp
tungna@kbsec.com.vn

Nguyễn Đức Huy – Chuyên viên phân tích
huynd1@kbsec.com.vn

Bất động sản, Xây dựng & Vật liệu xây dựng

Phạm Hoàng Bảo Nga – Chuyên viên phân tích cao cấp
ngaphb@kbsec.com.vn

Nguyễn Dương Nguyên – Chuyên viên phân tích
nguyenn1@kbsec.com.vn

Bất động sản khu công nghiệp & Logistics

Nguyễn Thị Ngọc Anh – Chuyên viên phân tích
anhntn@kbsec.com.vn

Bán lẻ & Hàng tiêu dùng

Phạm Phương Linh – Chuyên viên phân tích
linhpp@kbsec.com.vn

Dầu khí & Tiện ích

Nguyễn Đình Thuận – Chuyên viên phân tích
thuann1@kbsec.com.vn

Khối Phân tích
research@kbsec.com.vn

Phân tích Vĩ mô & Chiến lược đầu tư

Trần Đức Anh – Giám đốc Vĩ mô & Chiến lược đầu tư
anh1d@kbsec.com.vn

Vĩ mô & Ngân hàng

Lê Hạnh Quyên – Chuyên viên phân tích
quyenlh@kbsec.com.vn

Chiến lược đầu tư, Hóa chất

Thái Hữu Công – Chuyên viên phân tích
congth@kbsec.com.vn

Chiến lược đầu tư, Thủy sản & Dệt may

Trần Thị Phương Anh – Chuyên viên phân tích
anh1tp@kbsec.com.vn

Bộ phận Hỗ trợ

Nguyễn Cẩm Thơ – Chuyên viên hỗ trợ
thonc@kbsec.com.vn

Nguyễn Thị Hương – Chuyên viên hỗ trợ
huongnt3@kbsec.com.vn

CTCP CHỨNG KHOÁN KB VIỆT NAM (KBSV)

Trụ sở chính:

Địa chỉ: Tầng 16&17, Tháp 2, Tòa nhà Capital Place, số 29 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7303 5333 - Fax: (+84) 24 3776 5928

Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà VP, số 5 Điện Biên Phủ, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (+84) 24 7305 3335 - Fax: (+84) 24 3822 3131

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

Địa chỉ: Tầng 2, TNR Tower Nguyễn Công Trứ, 180-192 Nguyễn Trứ, Q1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7303 5333 - Fax: (+84) 28 3914 1969

Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: Tầng 1, Saigon Trade Center, 37 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Q1, Hồ Chí Minh
Điện thoại: (+84) 28 7306 3338 - Fax: (+84) 28 3910 1611

LIÊN HỆ

Trung Tâm Khách hàng Tổ chức: (+84) 28 7303 5333 – Ext: 2656
Trung Tâm Khách hàng Cá nhân: (+84) 24 7303 5333 – Ext: 2276
Email: ccc@kbsec.com.vn
Website: www.kbsec.com.vn

Hệ thống khuyến nghị

Hệ thống khuyến nghị đầu tư cổ phiếu

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Mua:	Nắm giữ:	Bán:
+15% hoặc cao hơn	trong khoảng +15% và -15%	-15% hoặc thấp hơn

Hệ thống khuyến nghị đầu tư ngành

(dựa trên kỳ vọng tăng giá tuyệt đối trong 6 tháng tới)

Khả quan:	Trung lập:	Kém khả quan:
Vượt trội hơn thị trường	Phù hợp thị trường	Kém hơn thị trường

Ý kiến trong báo cáo này phản ánh đánh giá chuyên môn của (các) chuyên viên phân tích kể từ ngày phát hành và dựa trên thông tin và dữ liệu thu được từ các nguồn mà KBSV cho là đáng tin cậy. KBSV không tuyên bố rằng thông tin và dữ liệu là chính xác hoặc đầy đủ và các quan điểm được trình bày trong báo cáo này có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Khách hàng nên độc lập xem xét các trường hợp và mục tiêu cụ thể của riêng mình và tự chịu trách nhiệm về các quyết định đầu tư của mình và chúng tôi sẽ không có trách nhiệm đối với các khoản đầu tư hoặc kết quả của chúng. Những tài liệu này là bản quyền của KBSV và không được sao chép, phân phối lại hoặc sửa đổi mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của KBSV. Nhận xét và quan điểm trong báo cáo này có tính chất chung và chỉ nhằm mục đích tham khảo và không được phép sử dụng cho bất kỳ mục đích nào khác.